TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1-VĨNH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 143/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 247/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Thanh L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số nhà B, khóm A, phường L, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Linh P, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà B, khóm A, phường L, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Dương Thanh L và bà Nguyễn Linh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Bà Nguyễn Linh P giao cho ông Dương Thanh L tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung tên Dương Đông N, sinh ngày 23/01/2015; Dương Tâm N1, sinh ngày 15/11/2016. Bà Nguyễn Linh P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng hai con chung Dương Đông N, Dương Tâm N1.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

- Án phí: Ông Dương Thanh L tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005912 ngày 02/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nên ông Dương Thanh L được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Thi hành án: 1;
- UBND phường T, tỉnh Vĩnh Long: 1; (Giấy chứng nhận kết hôn số xx ngày 26/3/2014);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân